

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25-7-2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Đức Vượng;

Bà Mã Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1994; địa chỉ: Số *, đường N, khu *, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn P, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (theo Quyết định tuyên bố mất tích số 01/2021/QĐST-DS, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/4/2022, bản tự khai ngày 06/6/2022 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích T trình bày:

Năm 2014 chị và anh Hà Văn P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện. Ngày 12/6/2014 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L,

tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 03 năm. Đến năm 2017 anh Hà Văn P bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú. Chị Nguyễn Thị Bích T đã tìm mọi cách để liên lạc với anh Hà Văn P nhưng không được. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có bất kỳ mâu thuẫn nào và trước khi anh Hà Văn P bỏ đi vợ chồng cũng không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung. Năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn có Quyết định tuyên bố mất tích đối với anh Hà Văn P theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Bích T. Nay chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Hà Văn P. Về con chung, tài sản chung và nợ chung đều không có.

Chị Nguyễn Thị Bích T vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Hà Văn P.

Đối với bị đơn: Ngày 21/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố anh Hà Văn P mất tích theo Quyết định số 01/2021/QĐST-DS. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng không có mặt nên không có tài liệu chứng cứ và không có ý kiến trình bày tại Tòa án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, tiến hành thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự viết tự khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại các giai đoạn tố tụng và đã bị tuyên bố mất tích. Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 53, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Bích T, xử cho chị Nguyễn Thị Bích T được ly hôn với anh Hà Văn P. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho nguyên đơn do nguyên đơn là người khuyết tật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Bích Thảo và anh Hà Văn P có đăng ký kết hôn nhưng anh Hà Văn P đã mất tích từ năm 2017 và đã bị Tòa án nhân dân huyện Đình Lập tuyên bố mất tích. Chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu ly hôn với anh Hà Văn P. Do đó, xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Hà Văn P có nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt và đã có Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án do đó Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tiến hành hòa giải được. Phiên tòa mở lần thứ hai, bị đơn vắng mặt nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Hà Văn P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào năm 2014 nên quan hệ vợ chồng được pháp luật thừa nhận. Lý do chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu ly hôn là do anh Hà Văn P đã mất tích từ năm 2017 và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số 01/2021/QĐST-DS, ngày 21/5/2021 đến ngày mở phiên tòa anh Hà Văn P vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Bích T được ly hôn với anh Hà Văn P là phù hợp.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bích T trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng chị Nguyễn Thị Bích T là người khuyết tật và có đơn xin miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho chị Nguyễn Thị Bích T.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 53, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích T. Xử cho chị Nguyễn Thị Bích T được ly hôn với anh Hà Văn P.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích T được miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ